

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phê duyệt Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng
năm 2021 trên địa bàn huyện Ea Súp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định hướng dẫn Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của UBND tỉnh về Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên giai đoạn 2016 - 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 297/QĐ-TTg ngày 18/3/2019;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 3477/SNN-CCKL ngày 28/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng năm 2021 trên địa bàn huyện Ea Súp, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu:

a) Bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có, sử dụng tài nguyên rừng có hiệu quả, bền vững và lâu dài vào mục đích phát triển lâm nghiệp.

b) Tăng năng suất, chất lượng, giá trị của rừng.

c) Tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân có cuộc sống gắn với nghề rừng, góp phần xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an ninh, quốc phòng, bảo vệ

môi trường.

d) Hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng thống nhất, đồng bộ với giao đất, cho thuê đất đối với diện tích được giao, được thuê để tổ chức, cá nhân có đầy đủ cơ sở pháp lý đầu tư, phát triển rừng, nâng cao giá trị của rừng (*đồng bộ Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Ea Súp*).

2. Nhiệm vụ: Đảm bảo việc giao rừng, cho thuê rừng đúng đối tượng và trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung thực hiện:

a) Thuê rừng: Cho thuê 811,7 ha rừng tự nhiên, trong đó: 557,0 ha rừng sản xuất và 254,7 ha rừng tự nhiên là băng chừa diện tích đã chuyển đổi mục đích sử dụng đất (*đang thực hiện rà soát đưa vào rừng sản xuất*) để thực hiện dự án Nông lâm nghiệp Dự án nông lâm nghiệp thuộc cụm dự án điện mặt trời Xuân Thiện Ea Súp.

b) Giao rừng: Không.

4. Giải pháp thực hiện:

a) Tuyên truyền bằng nhiều hình thức, rộng rãi trên thông tin đại chúng các quy định của pháp luật về giao rừng, cho thuê rừng gắn với giao đất, cho thuê đất nhằm nâng cao nhận thức về giá trị, quyền lợi của đối tượng được giao rừng, cho thuê rừng.

b) Thực hiện giao rừng, cho thuê rừng gắn với giao đất, cho thuê đất đúng theo quy định của pháp luật.

5. Thời gian thực hiện: Từ năm 2021.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND huyện Ea Súp:

- Có trách nhiệm niêm yết công khai Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng tại trụ sở UBND huyện và UBND các xã có rừng giao, cho thuê trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

- Thông báo cho chủ đầu tư dự án thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- UBND huyện Ea Súp chịu trách nhiệm về sự phù hợp của danh mục dự án được giao rừng, cho thuê rừng năm 2021 trên địa bàn huyện.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh thực hiện trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng cho tổ chức theo thẩm quyền, thống nhất, đồng bộ với giao đất, cho thuê đất theo đúng quy định.

Điều 3. Giao Văn phòng UBND tỉnh đăng tải Quyết định này lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Ea Súp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (để B/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, NNMT;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (Q.07b).

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Y Giang Gry Niê Knong